

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày 06-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Hồng Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng Văn Chi

Bà Quan Hồng Tiềm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 06-4-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 25-02-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 24-3-2022 đối với các bị cáo:

**1. Hứa Văn N** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1997 tại xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm NL, xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn P, sinh năm 1979 và bà Lục Thị V, sinh năm 1977; có vợ là Nông Thị B, sinh năm 1998, con: 01 con sinh năm 2017; Tiền án: 01 (Ngày 05-11-2019 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20-10-2021 Hứa Văn N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã KH, huyện BL và đã bị Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can trong vụ án khác; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-11-2021 đến ngày 15-11-2021, tạm giam từ ngày 15-11-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

**2. Hoàng Văn C** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 15 tháng 10 năm 1999 tại xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm NR, xã CB, huyện BL, tỉnh

Cao Bằng (nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1976 và bà Nông Thị S, sinh năm 1978; có vợ là Lương Mã X, sinh năm 1999, con: 01 con sinh năm 2018; Tiền án: 01 (Ngày 06-5-2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14-01-2020 Công an huyện Bảo Lạc xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 20-01-2020 Công an huyện Bảo Lạc xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-11-2021 đến ngày 15-11-2021, tạm giam từ ngày 15-11-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

**3. Nông Văn H** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 19 tháng 6 năm 1997 tại xã KH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm KR, xã KH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Q, sinh năm 1973 và bà Quý Thị H, sinh năm 1973; có vợ là Lữ Thị C, sinh năm 1999, con: 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17-10-2021 Nông Văn H thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thị trấn BL, huyện BL; ngày 20-10-2021 Nông Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã KH, huyện BL. Hiện nay, cả hai hành vi vi phạm của Nông Văn H đều đã bị Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong một vụ án khác; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-11-2021 đến ngày 15-11-2021, tạm giam từ ngày 15-11-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- *Người bào chữa* bà Hoàng Thị Diệp H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho Hoàng Văn C, Nông Văn H, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Lý Trung T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt có lý do.

2. Ông Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn 2, Đội 8, TĐ, ML, Hà Nội;

Nơi tạm trú: Tổ dân phố 2, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 12-11-2021 ông Lý Trung T trú tại tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL trình báo với Công an huyện Bảo Lạc về việc gia đình Ông bị mất trộm 02 (hai) máy mô tơ điện đã cũ, đã qua sử dụng của gia đình. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành làm nhiệm vụ truy tìm tang vật và đối tượng trộm cắp tài sản của gia đình ông Lý Trung T. Khi đang làm nhiệm vụ thì Tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phát hiện 03 (ba) đối tượng Hứa Văn N, Hoàng Văn C và Nông Văn H đang có hành vi tiêu thụ tài sản (gồm: 02 (hai) máy mô tơ điện đã qua sử dụng, trong đó: 01 (một) máy mô tơ điện nhãn hiệu ghi bằng chữ Trung Quốc màu xám đã bị han gỉ phần vỏ ở cuối mô tơ, vòng truyền tải lực đã bị gãy và 01 (một) máy mô tơ điện màu xám, nhãn hiệu CLUTCH, tình trạng N vẹn; 01 (một) thanh kim loại màu xám dài 3,9 mét loại phi 12 đã được uốn cong thành nhiều đoạn, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dài 04 mét loại phi 12 đã bị uốn cong, màu xám đã qua sử dụng và 01 (một) thanh kim loại màu xám, dài 50 cm loại phi 12, đã qua sử dụng) cho điểm thu mua sắt vụn tại tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL. Tuy nhiên, chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an huyện Bảo Lạc tiến hành kiểm tra, xác minh và mời lên trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lạc Hứa Văn N, Hoàng Văn C và Nông Văn H khai nhận: Vào khoảng 19 giờ, ngày 11-11-2021 Nông Văn H, sinh năm 1997 trú tại xóm KR, xã KH, huyện BL đi ngủ tại nhà kho của Nghĩa trang liệt sỹ huyện Bảo Lạc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có Hứa Văn N sinh năm 1997 trú tại xóm NL, xã CB, huyện BL và Hoàng Văn C sinh năm 1999 trú tại xóm NR, xã CB, huyện BL cũng đến ngủ tại nhà kho của Nghĩa trang liệt sỹ huyện Bảo Lạc, khi cả hai đến nơi thì thấy H đang ngủ. C chuẩn bị đi ngủ thì hỏi N “*mai kiếm tiền đâu chơi*” (ý là: mai sẽ đi trộm cắp tài sản ở chỗ nào để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng), N trả lời là “*không biết*” (ý là: không biết địa điểm cụ thể là sẽ trộm ở chỗ nào) nhưng N và C vẫn thống nhất là sáng ngày 12-11-2021 sẽ cùng nhau đi xuống thị trấn BL, huyện BL để tìm đồ trộm cắp, sau khi trộm được sẽ cùng đem đi bán rồi lấy tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 12-11-2021 N dậy trước rồi gọi C và nói “*dậy xuống thị trấn kiếm tiền*” (ý là: đi trộm cắp), C trả lời “*ừ*” nhưng vẫn còn ngủ. Thấy C đang ngủ nên N một mình đi bộ theo đường bờ sông thuộc tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL thấy lán nuôi lợn của ông Lý Trung T sinh năm 1976 đang bật điện sáng và không có người nên N vào lán tìm đồ để trộm thì thấy 02 (hai) máy mô tơ điện được lắp dưới mặt bàn của máy vắt sỏ, N dùng tay lắc máy mô tơ để ốc vít lỏng ra rồi dùng tay phải vặn ốc vít giữa thân bàn với mặt bàn. Tháo xong, N nhấc 02 (hai) máy mô tơ đi đặt dưới gốc cây (cạnh bờ đường sông N, cách lán bị trộm khoảng 15m). Còn về phía C, sau khi N đi được khoảng 03 phút thì C dậy đi bộ xuống thị trấn BL, huyện BL để tìm đồ trộm, khi đi đến đoạn nhà bà Tô Thị V, sinh năm 1972 trú tại tổ dân phố 2, thị trấn

BL, huyện BL đang xây dựng, ngó qua thấy có 02 (hai) thanh sắt loại phi 12 dài khoảng 04m của ông Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1984 tạm trú tại tổ dân phố 2, thị trấn BL, huyện BL (làm chủ thầu), C đi vào lấy 02 (hai) thanh sắt trên rồi di chuyển theo hướng bờ sông N về tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL. Khi đi đến khu vực gần cột điện có ký hiệu là TCB-12B thì dừng lại và bẻ cong sắt lại mục đích để dễ vận chuyển, tại đây C phát hiện thêm 01 (một) thanh sắt ngắn dài khoảng 50cm. Sau khi bẻ sắt xong, C giấu các thanh sắt ngay tại đấy rồi đi bộ một đoạn thì gặp N đang đứng ở bờ đường phía bờ sông N ngay dưới chân có 02 (hai) máy mô tơ. C đi đến chỗ N và giúp xách 01 (một) máy mô tơ cất giấu ở vị trí đầu xe ô tô bị hỏng (thuộc tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL) rồi tiếp tục cất giấu số sắt đã trộm được ở đuôi xe ô tô trên. Sau khi cất giấu xong cả hai đi bộ lên Nghĩa trang liệt sỹ huyện Bảo Lạc chờ trời sáng sẽ đem đi tiêu thụ. Đến khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày N, C đi bộ xuống thị trấn thì gặp H ở chợ nông sản thị trấn BL, huyện BL, tại đây H hỏi N *“có lấy được gì không”* N trả lời *“lấy được 02 mô tơ”*, H nói *“lấy đi bán được bao nhiêu để tôi chơi với”*, N trả lời *“xem bán được bao nhiêu đã”*. Sau đó, cả 03 (ba) người đi đến chỗ cất giấu đồ, đến nơi H đứng bên ngoài canh giới, N đi tìm được 02 (hai) bao tải màu cam ở gần đó rồi N cho 01 (một) mô tơ vào bao tải, còn 01 (một) mô tơ C giúp N cho vào bao tải thứ hai, tiếp đó C lấy 03 (ba) thanh sắt cho H cầm rồi N và C mỗi người vác 01 (một) bao tải, H thì cầm sắt đi đến điểm thu mua phế liệu thuộc tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL để bán. Khi cả 03 (ba) đang chuẩn bị bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phát hiện và mời lên trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, H và N còn khai nhận: Trước đó vào ngày 17-10-2021 H còn được thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thị trấn BL, huyện BL; ngày 20-10-2021 H và C cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm KR, xã KH, huyện BL. Hành vi của H và N đã bị Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong một vụ án khác.

Ngày 18-11-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 25 và 26 định giá: 01 (một) mô tơ điện, màu xám, nhãn hiệu được ghi bằng chữ Trung Quốc, vỏ ngoài phần cuối đã bị han gỉ (đã qua sử dụng); 01 (một) máy mô tơ điện, màu xám, nhãn hiệu CUTLCH đã qua sử dụng và 07 kg (bảy kilogam) sắt vụn. Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 23-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận: 01 (một) mô tơ điện, màu xám, nhãn hiệu được ghi bằng chữ Trung Quốc, vỏ ngoài phần cuối đã bị han gỉ (đã qua sử dụng) có giá là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 (một) máy mô tơ điện, màu xám, nhãn hiệu CUTLCH đã qua sử dụng có giá là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) và 07 kg (bảy kilogam) sắt vụn có giá là 49.000đ (*bốn mươi chín nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSBL ngày 21-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc truy tố bị can Hứa Văn N, Hoàng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị can Nông Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc giữ N quan điểm truy tố bị cáo Hứa Văn N, Hoàng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hứa Văn N, bị cáo Hoàng Văn C từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao tải màu cam đã cũ, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Trong Đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Lý Trung T và bị hại Nguyễn Khắc T1 xác nhận đã được trả lại các tài sản bị mất (là vật chứng của vụ án). Về trách nhiệm hình sự các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự bị hại Lý Trung T và bị hại Nguyễn Khắc T1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không yêu cầu Tòa án phải giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C và bị cáo Nông Văn H, nhất trí với tội danh của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và kết luận truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các yếu tố sau đây: Đây là vụ án mang tính chất đơn giản, ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được thu hồi

trả lại cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải khắc phục, bồi thường. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các bị cáo đã rất thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Hoàng Văn C và bị cáo Nông Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với Hoàng Văn C là 06 tháng tù, đối với Nông Văn H là 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C và bị cáo H.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng. Tại phần tranh luận bị cáo Hứa Văn N, Hoàng Văn C, Nông Văn H, người bào chữa không có ý kiến tranh luận, đối đáp và các bị cáo đều nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, kết luận định giá tài sản, vật chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 12-11-2021 Hứa Văn N một mình đi đến lán nuôi lợn của ông Lý Trung T sinh năm 1976 trú tại tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL lợi dụng không có người trông coi tài sản N đã lén lút trộm 02 (hai) máy mô tơ điện được Hội đồng định giá tổng là 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Còn Hoàng Văn C một mình đi đến tổ dân phố 2, thị trấn BL, huyện BL lợi dụng không có người C lén lút trộm 03 (ba) thanh sắt loại phi 12 có khối lượng 07 kg (bảy kilogam) của ông Nguyễn Khắc T1 được Hội đồng định giá là 49.000đ (*bốn mươi chín nghìn đồng*). Sau khi N và C trộm cắp được đã đem số tài sản trên cất giấu tại vị trí ô tô bỏ hoang thuộc tổ dân phố 1, thị trấn BL, huyện BL. Đến khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, N và C đi xuống thị trấn BL, huyện BL thì gặp H tại chợ nông sản, tại đây H biết C, N vừa đi trộm cắp tài sản về và cùng N, C đi đến chỗ cất giấu tài sản rồi đem số tài sản trên đi tiêu thụ tại cửa hàng thu mua phế liệu thuộc tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL. Khi N, C, H đang chuẩn bị bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phát hiện và bắt giữ. Mặc dù giá trị tài sản

bị cáo N và bị cáo C trộm cắp Hội đồng định giá kết luận chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng tính đến thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 12-11-2021) thì các bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó bị cáo Hứa Văn N và bị cáo Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Còn bị cáo Nông Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ mà Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi trộm cắp, tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có là vi phạm nhưng vì lợi ích cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hứa Văn N sinh ra và lớn lên tại xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo học đến lớp 6 thì bỏ học. Ngày 20-10-2021 Hứa Văn C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bị Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can trong vụ án khác. Bị cáo có 01 tiền án (Ngày 05-11-2019 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 25-8-2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương), bị cáo không có tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

Bị cáo Hoàng Văn C sinh ra và lớn lên tại xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo học đến lớp 7 thì bỏ học. Bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 14-01-2020 Công an huyện Bảo Lạc xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 20-01-2020 Công an huyện Bảo Lạc xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản). Bị cáo có 01 tiền án (Ngày 06-5-2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 04-11-2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương), bị cáo không có tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

Bị cáo Nông Văn H sinh ra và lớn lên tại xã KH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo học đến lớp 9 thì bỏ học. Ngày 17-10-2021 Nông Văn H thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; ngày 20-10-2021 Nông Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hiện nay, cả hai hành vi này đều đã bị Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong một vụ án khác. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp các bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt (là vật chứng của vụ án). Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng của vụ án:

02 (hai) chiếc bao tải màu cam các bị cáo dùng để đựng các tài sản trộm cắp mang đi tiêu thụ, xét thấy không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo C, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hứa Văn N, Hoàng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn N 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12-11-2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12-11-2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12-11-2021.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc bồi thường thiệt hại.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bao tải màu cam, đã cũ, đã qua sử dụng.

### **4. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Hứa Văn N, Hoàng Văn C, Nông Văn H mỗi người phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lý Trung T, bị hại Nguyễn Khắc T1 có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng, huyện Bảo Lạc;
- Công an huyện Bảo Lạc;
- THAHS Công an huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã CB, UBND xã KH, huyện BL;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Hồng Vân**